TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐCNHGT-DS	Phổ Yên, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34,35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Lê Thị H, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường HT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Phan Quang H, sinh năm 1988; Địa chỉ: tổ 1, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Sau khi nghiên cứu

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 11 năm 2021, của bà Lê Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 về thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: bà Lê Thị H, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường HT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Phan Quang H, sinh năm 1988; Địa chỉ: tổ 1, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ 4, phường MC, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi làm việc: Trung tâm DVNN thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Kết quả hoà giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hào giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 18 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ gốc: Bà Lê Thị H (người đại diện theo ủy quyền ông Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H nhất trí xác định: Số tiền chị Trần Thị Thu H đã vay của bà H1 từ năm 2017 đến tháng 4 năm 2020 là 896.000.000

đồng (tám trăm chín mươi sáu triệu đồng) tiền gốc. Bà H đã trả cho bà H1 03 lần được tổng số tiền là 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) tiền gốc. Đến nay bà H1 (người đại diện theo uỷ quyền ông Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H nhất trí xác định số tiền nợ gốc mà chị H còn nợ bà H1 theo giấy mà chị H đã viết ghi ngày 29/3/2020 là 877.000.000 đồng (tám trăm bảy mươi bảy triệu đồng chẵn).

1.2. Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ gốc: Bà Lê Thị H (người đại diện theo ủy quyền ông Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H nhất trí thoả thuận như sau: Chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền nợ gốc là: 877.000.000 đồng (tám trăm bảy mươi bảy triệu đồng chẵn).

1.3. Về thời hạn, phương thức trả nợ: bà Lê Thị H (người đại diện theo ủy quyền ông Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H thống nhất thỏa thuận: Chị H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền 877.000.000đ (tám trăm bảy mươi bảy triệu đồng) làm các kỳ trả nợ như sau:

Kỳ thứ 01: Ngày 28/8/2022 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 02: Ngày 28/9/2022 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 03: Ngày 28/10/2022 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 04: Ngày 28/11/2022 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 05: Ngày 28/12/2022 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 06: Ngày 28/01/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 07: Ngày 28/02/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 08: Ngày 28/03/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 09: Ngày 28/04/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 10: Ngày 28/05/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 11: Ngày 28/06/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 12: Ngày 28/07/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 13: Ngày 28/08/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 14: Ngày 28/09/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 15: Ngày 28/10/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 16: Ngày 28/11/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 17: Ngày 28/12/2023 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 18: Ngày 28/01/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 19: Ngày 28/02/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 20: Ngày 28/03/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 21: Ngày 28/04/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 22: Ngày 28/05/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 23: Ngày 28/06/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 24: Ngày 28/07/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 25: Ngày 28/08/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 26: Ngày 18/09/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 27: Ngày 28/10/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 28: Ngày 28/11/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 30: Ngày 28/12/2024 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 31: Ngày 28/01/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 32: Ngày 28/02/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 33: Ngày 28/03/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 34: Ngày 28/04/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 36: Ngày 28/05/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 37: Ngày 28/06/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 38: Ngày 28/07/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 39: Ngày 28/08/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 40: Ngày 28/09/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 41: Ngày 28/10/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 42: Ngày 28/11/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 43: Ngày 28/12/2025 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 44: Ngày 28/01/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 45: Ngày 28/02/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 46: Ngày 28/03/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 47: Ngày 28/04/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 48: Ngày 28/05/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 49: Ngày 28/06/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 50: Ngày 28/07/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 51: Ngày 28/08/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 52: Ngày 28/09/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 53: Ngày 28/10/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 54: Ngày 28/11/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 55: Ngày 28/12/2026 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 56: Ngày 28/01/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 57: Ngày 28/02/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 58: Ngày 28/03/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 59: Ngày 28/04/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 57: Ngày 28/05/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 58: Ngày 28/06/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 59: Ngày 28/07/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 60: Ngày 28/08/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 61: Ngày 28/09/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 62: Ngày 28/10/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 63: Ngày 28/11/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 64: Ngày 28/12/2027 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 65: Ngày 28/01/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 66: Ngày 28/02/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 67: Ngày 28/03/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 68: Ngày 28/04/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 70: Ngày 28/05/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 71: Ngày 28/06/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 72: Ngày 28/07/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 73: Ngày 28/08/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 74: Ngày 28/09/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 75: Ngày 28/10/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 76: Ngày 28/11/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 77: Ngày 28/12/2028 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 78: Ngày 28/01/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 79: Ngày 28/02/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 80: Ngày 28/03/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 81: Ngày 28/04/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 82: Ngày 28/05/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 83: Ngày 28/06/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 84: Ngày 28/07/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 85: Ngày 28/08/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 86: Ngày 28/09/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 87: Ngày 28/10/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thứ 88: Ngày 28/01/2029 chị Trần Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H1 số tiền gốc là: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) (tức là trả hết toàn bộ khoản nợ trên).

1.4. Về địa điểm trả nợ: Bà Lê Thị H1 (người đại diện theo uỷ quyền anh Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H thỏa thuận: Đến kỳ hạn trả nợ chị H phải có trách nhiệm trả số tiền nợ cho bà H1 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên.

1.5. Biện pháp bảo đảm thi hành án: Bà Lê Thị H1 (người đai diện theo uỷ quyền anh Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H nhất trí thỏa thuận: Đến kỳ hạn trả nợ như nêu ở trên nếu chị H vi phạm bất kỳ một kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì bà H1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, thi hành toàn bộ khoản tiền nợ mà không cần phải đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

1.6. Về tiền lãi suất: Bà Lê Thị H (người đai diện theo uỷ quyền anh Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H nhất trí thỏa thuận: bà H1 không yêu cầu chị H phải trả lãi suất trên số tiền cho vay.

1.7. Lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Bà Lê Thị H1 (người đại diện theo uỷ quyền anh Phan Quang H) và chị Trần Thị Thu H thống nhất thỏa thuận tính lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.8. Về các vấn đề khác: Không.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- Hoà giải viên
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thuỷ